

Bản án số: 48/ 2019/ HSST

Ngày: 24/ 5/ 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI - NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa ông : Lý Quang Tình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bảy và bà Lê Thị Hứa

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên, Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

Đại diện VKSND thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Bà Văn Thị Thu Hường;
Chức vụ: Kiểm sát viên .

Trong ngày 24 tháng 5 năm 2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ an, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/ 2019/ TLST- HS ngày 02 tháng 5 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2019/ QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2019 đối với :

Bị cáo : Nguyễn Văn H, sinh ngày 09 tháng 11 năm 1981.

STQ : Thôn Hà T, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Đánh cá biển, Trình độ học vấn: 12/12

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo : Không ; Quốc Tịch : Việt Nam

Con ông: Nguyễn Văn T; Con bà : Mai Thị H.

Vợ : Mai Thị K; Có 4 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất năm 2018

Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 18/01/2019 đến ngày 24/01/2019 cho gia đình bảo lãnh tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền nghĩa vụ liên quan: Chị Mai Thị K, sinh 1984 (có mặt)

Trú tại: Thôn Hà T, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Người làm chứng: Anh Nguyễn Viết T, sinh 1966 (có mặt)

Trú tại: Xóm 5, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Văn H bị VKSND thị xã Hoàng Mai truy tố về hành vi phạm tội như sau :

Nguyễn Văn H làm nghề khai thác thủy sản nên có nhu cầu sử dụng vật liệu nổ để đánh bắt cá. Khoảng giữa tháng 12 năm 2018, Nguyễn Văn H quen biết một người đàn ông giới thiệu là công nhân khai thác mỏ đá tại huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An hỏi H có sử dụng vật liệu nổ để đánh cá không thì H trả lời là có. Sau đó hai người đã trao đổi số điện thoại để liên lạc. Khoảng 10h30 ngày 18/01/2019 người đàn ông trên gọi điện thoại cho Nguyễn Văn H hỏi có mua thuốc nổ không thì H đồng ý. H đặt mua 10kg thuốc nổ với số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) thì người đàn ông này đồng ý và nói khi nào giao hàng sẽ gọi điện thoại thông báo cho H. Khoảng 18h30 cùng ngày, người đàn ông này gọi điện thoại cho H hẹn địa điểm giao thuốc nổ tại khu vực băng tải xi măng nghi sơn, thuộc xã Quỳnh Lộc, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. Sau đó H nói với ông Nguyễn Văn T (bố H) đi cùng H có tý việc, ông T đồng ý và ngồi lên xe máy BKS: 36C1-298.92 Do H điều khiển đi đến điểm hẹn. Khi đến khu vực băng tải xi măng Nghi Sơn, H gọi điện thoại cho người đàn ông bán thuốc nổ thì người đàn ông đó hướng dẫn đi đến ngã ba cổng chào giáo xứ thuộc xóm 5, xã Quỳnh Lộc, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, đi vào đường dân sinh khoảng 20 mét, thuốc nổ đã đặt sẵn bên lề đường, đoạn có chiếc giày để giữa đường để nhận thuốc nổ và bỏ tiền vào chiếc giày rồi đi vào lề đường, người đàn ông này sẽ đến lấy tiền sau. Đến khoảng 20h30 cùng ngày, H đến điểm hẹn thấy bì xác rắn màu cam để bên lề đường, H biết đó là thuốc nổ nên xuống xe ôm bì xác rắn đựng thuốc nổ đặt lên yên xe máy nhờ ông T cầm giữ chuẩn bị đi thì bị lực lượng Công an đi tuần kiểm tra, phát hiện bắt quả tang lập biên bản thu giữ 01 bì xác rắn màu cam đựng một thùng cát tông chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi thuốc nổ có khối lượng là 19kg.

Tại bản kết luận giám định số 179/KL-PC09 (CN) ngày 24/01/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn H gửi tới giám định là thuốc nổ công nghiệp thường được sử dụng để phá đá, mở đường hoặc khai thác khoáng sản”.

Cáo trạng số 78 ngày 25/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ an đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 305 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” và đề nghị hội đồng xét xử :

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 305, điểm s, t khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Văn H từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm. Không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án:

Căn cứ khoản 1 điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy số thuốc nổ thu giữ của bị cáo H còn lại 18,9kg sau khi lấy mẫu đi giám định.

Trả lại cho bị cáo H chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Opo màu hồng thu giữ khi bắt giữ bị cáo.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận diễn biến toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép vật liệu nổ của mình là vi phạm pháp luật, rất hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại hoặc ý kiến về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Văn H với kết quả trưng cầu giám định, các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và tang vật chứng thu được. Có căn cứ kết luận vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/01/2019, bị cáo Nguyễn Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 19 kg thuốc nổ Anfo (thuốc nổ công nghiệp) thường được sử dụng để phá đá mở đường hoặc khai thác khoáng sản.

Bị cáo H nhận thức được thuốc nổ là loại hàng hóa Nhà nước không cho phép lưu thông trên thị trường, nghiêm cấm các tổ chức cá nhân sản xuất kinh doanh, vận chuyển, mua bán, tàng trữ trái phép nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”, theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 305 BLHS, như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng pháp luật.

[3]. Vụ án nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà Nước trong sản xuất kinh doanh một số loại hàng cấm, có thể gây nên những hậu quả khó lường về tính mạng, sức khỏe của con người, hư hỏng thiệt hại về tài sản và an ninh trật tự xã hội nên cần xử lý nghiêm.

Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo, nhân thân từ trước đến nay chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, sau khi bị bắt đã khai báo thành khẩn và tỏ rõ sự ăn năn hối hận; Bị cáo có thành tích giúp cơ quan điều tra Công an Tỉnh gia Thanh Hóa phát hiện bắt giữ tội phạm về ma túy; bố đẻ bị cáo là thương

binh 4/4, được Nhà nước tặng thưởng huân chương chiến sỹ giải phóng; Mẹ đẻ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huy hiệu kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm t, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS. Bị cáo có nơi ở địa chỉ rõ ràng. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly ngoài xã hội, cho bị cáo hưởng án treo được cải tạo giáo dục tại địa phương mức như kiểm sát viên đã đề nghị tại phiên tòa cũng đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Bị cáo H là lao động chính trong gia đình, bố đẻ bị thương binh 4/4, con còn nhỏ, điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn, việc bị cáo mua thuốc nổ về mục đích sử dụng đánh cá biển chưa được hưởng lợi gì nên không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng vụ án:

Khi bắt giữ bị cáo H có thu giữ 19kg thuốc nổ, đã lấy mẫu sử dụng giám định hết 0,1kg còn lại 18,9 kg đã được gửi quản lý, bảo quản tại kho vật liệu nổ của công ty cổ phần thương mại và xây dựng Bình An trụ sở tại xã Quỳnh Tân, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An cần tịch thu tiêu hủy.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng đen thu giữ của Nguyễn Văn H. Đây là tài sản hợp pháp của chị Mai Thị K nhưng đã cho bị cáo H mượn bằng giao dịch dân sự mượn tài sản hợp pháp. Việc H dùng liên lạc với người bán thuốc nổ, chị K không biết nên cần trả lại cho bị cáo để trả lại cho chị K.

Khi bắt giữ bị cáo H có thu giữ chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Gravita BKS: 36C1- 298.92. Đây là tài sản chung của vợ chồng Nguyễn Văn H và chị Mai Thị K sử dụng làm phương tiện đi lại duy nhất của gia đình. Việc H sử dụng xe máy để chở vật liệu nổ, chị K không biết, nên cơ quan điều tra đã trả lại xe máy cho chị Mai Thị K là đúng pháp luật.

[5]. Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật. Bồi các lễ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép vật liệu nổ.

Căn cứ : Điểm b khoản 2, điều 305, điểm t, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 54 điều 65 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Văn H 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho chính quyền địa phương xã Hải Hà, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa, nơi bị cáo thường trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng vụ án:

Căn cứ: khoản 1 điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng đen.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai ngày 23/ 4/ 2019).

Tịch thu tiêu hủy 18,9_kg thuốc nổ còn lại thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H sau khi lấy đi giám định.

(Số thuốc nổ trên đã được cơ quan Công an gửi quản lý, bảo quản tại kho vật liệu nổ của Công ty cổ phần thương mại và xây dựng Bình An trụ sở tại xã Quỳnh Tân, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An ngày 28/01/2019).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS. Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo, người có quyền nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS. HM
- THA. HM
- Bị cáo
- Lưu HS – VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lý Quang Tình

